

THÔNG TIN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

Tên luận án: **Truyền thông chính sách về chuyển đổi số của các cơ quan cấp Bộ tại Việt Nam hiện nay.**

Nghiên cứu sinh: Trần Trọng Hải

Ngành: Quan hệ công chúng Mã số: 9320108

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Minh Hiền; PGS.TS. Phạm Hương Trà

Cơ sở đào tạo: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

1. Về phương diện lý luận

Thứ nhất, luận án phát hiện và luận chứng mối quan hệ biện chứng giữa truyền thông chính sách và chuyển đổi số — một luận điểm chưa được các công trình đi trước làm rõ. Điểm mới ở đây không nằm ở việc đặt hai lĩnh vực cạnh nhau, mà ở chỗ luận án chỉ ra chuyển đổi số giữ đồng thời hai vai trò đối với truyền thông chính sách: vừa là đối tượng nội dung mà truyền thông phải chuyển tải, vừa là phương thức để tự đổi mới chính hoạt động truyền thông chính sách. Từ đó, luận án đề xuất một hướng tiếp cận mới: ứng dụng chính tiến trình chuyển đổi số (chiến lược – con người – quy trình – công nghệ – dữ liệu) vào việc tổ chức, vận hành và đo lường hoạt động truyền thông chính sách, thay vì chỉ coi chuyển đổi số là một chủ đề để đưa tin. Luận điểm này được soi chiếu bằng nguyên lý về sự phát triển của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, qua đó xác lập cơ sở phương pháp luận cho một mối quan hệ mà thực tiễn đang diễn ra nhưng lý luận còn bỏ ngỏ.

Thứ hai, luận án đã thao tác hóa và xây dựng một khung phân tích với hệ thống các đối tượng và phạm vi nghiên cứu. Khung phân tích này làm rõ năm thành tố cơ bản của quá trình truyền thông chính sách gồm: chủ thể, thông điệp, kênh/phương tiện, công chúng và môi trường xã hội; đồng thời xác lập các yếu tố ảnh hưởng và bộ tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động truyền thông chính sách về chuyển đổi số của các cơ quan cấp Bộ. Đây là đóng góp mới có ý nghĩa bổ sung khoảng trống học thuật đối với truyền thông chính sách về chuyển đổi số nói riêng và truyền thông chính sách trong khu vực công nói chung.

Thứ ba, luận án góp phần định vị lại vị trí của truyền thông chính sách về chuyển đổi số như một đối tượng nghiên cứu trong ngành Quan hệ công chúng, thay vì là một nhánh phụ của truyền thông chính trị hay của quản lý nhà nước. Cách đặt vấn đề này mở ra một tuyến nghiên cứu mới, tạo tiền đề lý luận và tham chiếu cho các công trình tiếp theo về truyền thông chính sách trong bối cảnh số hóa.

2. Về phương diện thực tiễn

Thứ nhất, đóng góp thực tiễn nổi bật nhất của luận án là cung cấp bằng chứng thực nghiệm về sự dịch chuyển của hoạt động truyền thông chính sách trước và sau khi sắp xếp, sáp nhập tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW. Đây là điểm mới mang tính thời sự: luận án nắm bắt được đúng thời điểm chuyển đổi thể chế (điển hình là việc Bộ Thông tin và Truyền thông hợp nhất về Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất về Bộ Tài chính) để đối sánh mô hình tổ chức, cách vận hành và chất lượng truyền thông chính sách của các cơ quan trước và sau sáp nhập. Kết quả này bổ sung một khía cạnh đánh giá mà hầu như chưa có công trình nào kịp ghi nhận, đồng thời có giá trị tham khảo trực tiếp cho việc kiện toàn bộ phận truyền thông tại các cơ quan cấp Bộ sau tái cơ cấu.

Thứ hai, luận án xây dựng một cơ sở dữ liệu khảo sát thực chứng có quy mô và độ cập nhật cao, được thu thập bằng phương pháp hỗn hợp: phân tích nội dung 545 tin bài báo chí và 257 bài đăng mạng xã hội theo bảng mã, quan sát tham dự 27 sự kiện, phỏng vấn sâu 12 chuyên gia và nhà quản lý, cùng 738 phiếu khảo sát công chúng. Điểm mới nằm ở thiết kế đối sánh nhiều lớp: không chỉ so sánh giữa bốn cơ quan cấp Bộ, mà còn đối chiếu giữa các kênh truyền thông và giữa chất lượng thông điệp (cả nội dung lẫn hình thức), cho phép nhận diện chính xác đâu là điểm mạnh, điểm nghẽn của từng chủ thể — điều mà các đánh giá đơn tuyến trước đây khó chỉ ra.

Thứ ba, trên cơ sở phân tích những thành công và hạn chế, luận án đề xuất mô hình chức năng truyền thông chính sách về chuyển đổi số cho các cơ quan cấp Bộ, gồm năm cấu phần: chủ thể truyền thông; quá trình xây dựng chiến lược; quá trình thực thi; nhóm khách thể hữu quan; và công chúng mục tiêu, tạo thành một chu trình khép kín từ hoạch định chiến lược đến tiếp nhận phản hồi. Cùng với đó, luận án đề xuất hệ thống giải pháp và khuyến nghị thiết thực về hoàn thiện cơ chế tổ chức bộ máy, tăng cường đầu tư nguồn lực, xây dựng chiến lược truyền thông dài hạn và khai thác hiệu quả các nền tảng truyền thông số. Các kết quả này có giá trị tham khảo cho cơ quan quản lý nhà nước, nhà hoạch định chính sách, đội ngũ chuyên viên truyền thông cũng như cho công tác đào tạo, nghiên cứu trong lĩnh vực quan hệ công chúng và truyền thông chính sách.

Nghiên cứu sinh

Trần Trọng Hải